|  |
| --- |
|  ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮCĐỀ CƯƠNG BÀI GIẢNG DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG 5CHUYÊN ĐỀ 1CHỦ NGHĨA MÁC - LÊ NIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINHVÀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAMTRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚISƠN LA, THÁNG 5 - 2017 |

**CHUYÊN ĐỀ 1**

**CHỦ NGHĨA MÁC - LÊ NIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**VÀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM**

**TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI**

 Báo cáo viên: TS Lê Thị Hương

**I. CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**1. Những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin**

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã trải qua trên 160 năm phát triển, nhưng vẫn là thế giới quan và phương pháp luận khoa học trong giai đoạn hiện nay. Những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin thể hiện ở những điểm căn bản sau:

**1.1. Phương pháp biện chứng duy vật.**

Phương pháp duy vật biện chứng do C. Mác đề xướng coi một sự vật hay một hiện tượng trong trạng thái luôn phát triển và xem xét nó trong mối quan hệ với các sự vật và hiện tượng khác;

Vận dụng phương pháp duy vật biện chứng duy vật cho chúng ta có một cách nhìn khách quan, toàn diện và đúng đắn khi xem xét đánh giá sự vật, hiện tượng; là căn cứ để giải quyết vấn đề duy tâm, tôn giáo, các hiện tượng mê tín dị doan ở cơ sở.

Ở Sơn La, trong những năm gần đây, kinh tế thị trường ngày càng được hình thành rõ nét và cần phải được định hướng; việc giải quyết các vấn đề lợi dụng tôn giáo, tệ nạn mê tín dị đoan đang ngày càng trở thành vấn đề cấp bách... Do đó, việc hiểu đúng và vận dụng đúng phép biện chứng duy vật vào thực tiễn địa phương là nhiệm vụ và yêu cầu cấp bách hiện nay.

1.2. Phương pháp duy vật lịch sử.

Phương pháp duy vật lịch sử vạch ra được căn nguyên của những động cơ vật chất, đặc biệt là động cơ lợi ích kinh tế trong hoạt động lịch sử cửa loài người.

Phương pháp duy vật về lịch sử xuất phát từ đời sống vật chất để lý giải đời sống tinh thần của xã hội. Phương pháp duy vật lịch sử đòi hỏi trong khi xem xét vai trò quyết định của đời sống vật chất đối với đời sống tinh thần, kinh tế đối với chính trị, không được hạ thấp sự tác động trở lại của đời sống tinh thần đến đời sống vật chất, của chính trị đối với kinh tế, của ý thức xã hội đối với tồn tại xã hội vv... .

Việc nắm bắt và hiểu rõ giá trị thực tiễn của chủ nghĩa duy vật lịch sử sẽ giúp cho cán bộ, đảng viên hiểu đúng về con đường đi lên xây dựng CNXH ở nước ta.

Liên hệ tỉnh Sơn La trong những nă gần đây.

Nắm vững quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử để đấu tranh chống âm mưu “diễn biển hòa bình” của các thế lực thù địch, loại bỏ quan điểm đòi “đa nguyên chính trị” trong điều kiện đất nước ta phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, kinh tế thị trường định hướng XHCN hiện nay.

1.3. Lỷ luận hình thái kinh tế - xã hội.

Lý luận hình thái kinh tế - xã hội trình bày về các quy luật vận động cơ bản của xã hội loài người trong lịch sử.

Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu được nguyên nhân và động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội; tạo lập niềm tin vững chắc về việc nước ta sẽ xây dựng thành công CNXH và nhân loại tiến đến xã hội cộng sản là tất yếu khách quan. Hiểu đúng về bước “quá độ” đi lên CNXH ở nước ta và nhiệm vụ của chúng ta trong điều kiện và tình hình mới hiện nay, là: Tập trung toàn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; quán triệt thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khoá XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, từ đó xây dựng chỉnh đốn Đảng và trau dồi lý tưởng, đạo đức cách mạng.

1.4. Lý luận giá trị thặng dư.

Trong khi nghiên cứu các quy luật sản xuất giá trị thặng dư, C.Mác cũng đã phát kiến ra các quy luật sản xuất sản phẩm thặng dư trong các xã hội tiền tư bản chủ nghĩa, cùng với lý luận giá trị thặng dư, lý luận về sở hữu, về chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, về sự ra đời tất yếu của sở hữu xã hội là những giá trị bền vững của lý luận kinh tể chính trị học của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Lý luận giá trị thặng dư cho ta thấy bản chất của xã hội tư bản và một nguồn gốc cơ bản sinh ra giàu có của xã hội là sản xuất giá trị thặng dư. Ngày nay, sản xuất giá trị thặng dư vẫn là cơ sở phát triển của xã hội hiện đại.

1.5. Lý luận về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

Giai cấp công nhân là một giai cấp cách mạng, là lực lượng tiên tiến có sứ mệnh lịch sử là giải phóng giai cấp mình, đồng thời giải phóng nhân dân lao động và toàn nhân loại khỏi chế độ người bóc lột người, áp bức, bất công, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Tất nhiên, giai cấp luôn luôn phát triển theo sự phát triển của xã hội. Ngày nay, trong nền kinh tế tri thức, giai cấp công nhân cũng trở thành giai cấp công nhân trí thức, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không thay đổi.

Liên hệ giai cấp công nhân (đội ngũ công nhân lao động) ở Sơn La trong điều kiện hiện nay.

1.6. Lý luận về chủ nghĩa xã hội.

Lý luận về chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định tính tất yếu sự thay thế chủ nghĩa tư bản bằng chủ nghĩa xã hội, sự ra đời của chủ nghĩa xã hội và sự diệt vong của chủ nghĩa tư bản là do tất yếu kinh tế quy định và đều tất yếu như nhau; mỗi quốc gia, dân tộc có thể có phương pháp, cách thức đi lên chủ nghĩa xã hội khác nhàu; chủ nghĩa xã hội là kết quả phát triển tổng hợp của tinh hoa mọi thời đại, mọi dân tộc, .v.v. khẳng định CNXH thắng lợi là tất yếu khách quan.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thề của hước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại..., Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta.

Khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động là bước phát triển quan trọng trong nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta.

Thực tiễn Việt Nam và thế giới đã chứng minh tính đúng đắn, sức sống của tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện trên những nội dung cơ bản sau đây:

1.1. Tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

1.2. Tư tưởng xây dựng Đảng Cộng sản trong sạch, vững mạnh.

Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, Đảng ta đã đề ra chủ trương, tổ chức triển khai nghiêm túc việc xây dựng chỉnh đốn Đảng, như Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị (Chỉ thị 03)...

Quán triệt, thực hiện chủ trương trên, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc của tỉnh Sơn La đã chỉ đạo sát sao, đưa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác trở thành nền nếp, có nhiều chuyển biến tích cực; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của mọi tổ chức Đảng, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh. Qua đó, hạn chế tiêu cực, phòng chống tham nhũng, lãng phí, đồng thời đã góp phần tạo động lực tinh thần cho Đảng bộ và nhân dân khắc phục khó khăn, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh phát triển kinh tê - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, giữ vững quốc phòng, an ninh.

Kết quả nổi bật trong thực hiện Chỉ thị 03 chính là ý thức trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp trong giải quyết các công việc liên quan đến đời sống nhân dân ngày càng tốt hơn. Trách nhiệm và tinh thần phục vụ nhân dân của công chức, viên chức có nhiều chuyển biến tích cực. Lề lối làm việc của các cấp được chú ý sửa đổi. Đặc biệt, sự tham gia tích cực, gương mẫu của đa số cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở đã từng bước củng cố và nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp uỷ, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác được triển khai sâu rộng, thực hiện sáng tạo, với nhiều hình thức phong phú, có tác động tích cực trong công tác lãnh đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, như trong công tác đấu tranh với tệ nạn ma túy, đẩy mạnh công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân; chính sách nấu ăn cho học sinh bán trú, xây dựng đường giao thông nông thôn, hay như việc triển khai thực hiện Chỉ thị 25-CT/TU về nêu cao tinh thần trách nhiệm và chấn chỉnh tác phong làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức... đã có tác động lớn đối với công tác xây dựng Đảng; phát triển kinh tế - xã hội, tác động tích cực đến đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân; đã giải quyết được nhiều vấn đề cấp thiết, bức xúc trong nhân dân, được sự ủng hộ, tích cực tham gia hưởng ứng của đông đảo tầng lớp nhân dân. Thông qua đó, đã góp phần nâng cao trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền và nhất là người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp trong việc nêu gương, nói đi đôi với làm, tạo niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước và đối với chính đội ngũ của cán bộ, đảng viên của Đảng.

**1.3. Tư tưởng về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.**

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh “dân là gốc của nước”, “nước lấy dân làm gốc”, đây là nguyên tắc quan trọng nhất trong tổ chức, xây dựng Nhà nước Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa.

**1.4. Tư tưởng về văn hóa.**

Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi sự sinh tồn, loài người sáng tạo ra văn hóa. Văn hóa là nền tảng tinh thân của đời sống con người, là động lực, là mục tiêu của cách mạng. Văn hóa góp phần bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp cho con người, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và phong cách tốt đẹp, lành mạnh để không ngừng hoàn thiện bản thân, hướng con người vươn tới những giá trị chân - thiện - mỹ.

 Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa trong nâng cao đời sống văn hóa ở tỉnh Sơn La. Những năm gần đây, tỉnh Sơn La đã có nhiều chương trình, dự án nhằm bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Nhiều lễ hội truyền thống văn hóa của các dân tộc tỉnh Sơn La được khôi phục. Các lễ hội là nơi hội tụ đầy đủ, chân thực văn hóa của mỗi dân tộc như: Lễ hội Hoa Ban, cầu mưa, Hết Chá, Xên lẩu nó... của dân tộc Thái; lễ hội Nào sồng của dân tộc Mông; lễ thanh minh, cấp sắc của dân tộc Dao; lễ hội Mợi của dân tộc Mường; lễ hội Mương A Ma của dân tộc Xinh Mun... Ngoài ra, việc tổ chức dạy, học tiếng Thái, tiếng Mông...trong cán bộ, công chức, viên phức trên địa bàn tỉnh... được đẩy mạnh.

1.5. Tư tưởng về đạo đức cách mạng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng là hệ thống những quan điểm toàn diện, sâu sắc về những chuẩn mực và những nguyên tắc xây dựng nền đạo đức mới, khác về chất so với nền đạo đức cũ.

Đạo đức cách mạng là cái gốc của người cách mạng. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được cách mạng vẻ vang. Đảng ta là một Đảng cầm quyền nên mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Trên cơ sở kế thừa những giá trị đạo đức tốt đẹp của nhân loại, nhất là đạo đức của chủ nghĩa Mác - Lênin, đạo đức cộng sản được vận dụng phù hợp với cách mạng Việt Nam, đưa những nội dung mới vào trong nhiều khái niệm, phạm trù, mệnh đề của đạo đức truyền thống.

Hồ Chí Minh đã xây dựng những tiêu chuẩn của đạo đức cách mạng. Đó là trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; yêu thương và giúp đỡ con người, sống có nghĩa có tình; tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung.

Hồ Chí Minh cũng đã đưa ra những nguyên tắc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, đó là; tu dưỡng đạo đức bền bỉ suốt đời, chủ yếu trong thực tiễn cách mạng; nêu gương đạo đức, nói đi đôi với làm; phải đấu tranh với những hiện tượng phi đạo đức, nhất là chống chủ nghĩa cá nhân.

Chúng ta cần phải hiểu những nội dung của đạo đức Hồ Chí Minh trong điều kiện tình hình mới, tránh dập khuôn máy móc và có quan điểm lịch sử cụ thể. Chuyên đề năm 2015 "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về Trung thực, trách nhiệm; gắn bó với nhân dân; đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh”, là chuyên đề có vai trò và ý nghĩa cực kỳ quan trọng song song với cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây là cơ hội quý báu để đánh bại và xóa bỏ những mầm mống của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội chủ nghĩa đang bắt đầu nhen nhóm, lớn dần trong tư tưởng một bộ phận đội ngũ cán bộ, đảng viên.

**II. SỰ VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở VIỆT NAM.**

Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Trong quá trình đổi mới Đảng Cộng sản Việt Nam đã có sự vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

**1. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận về chủ nghĩa xã hội**

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã đổi mới tư duy lý luận về chủ nghĩa xã hội.

- Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng đánh dấu mốc quan trọng trong phát triển lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam về chủ nghĩa xã hội thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ ngĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991).

- Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã hoàn thiện hơn quan niệm về xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

 2. Vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

- Trước đổi mới Đảng ta xác định quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Viêt Nam là quá độ gián tiếp “bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”.

- Trong công cuộc đổ mới (Cương lĩnh năm 1991) xác định: Nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản, từ một xã hội vốn là thuộc địa, nửa phong kiến, lực lượng sản xuất rất thấp.

- Đến Đại hội IX, xác định rõ hơn: quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, tiếp thu, kế thừa những thành tựu nhân loại đạt được trong chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học, công nghệ để phát triển nhanh lực lượng sản xuất.

**3. Vận dụng và** phát **triển** sáng **tạo lý luận về mô hình** phát **triển kinh tế**

- Đại hội VI của Đảng xác định nền kinh tế có cơ cấu nhiều thành phần.

- Đại hội VII của Đảng xác định nề kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Đại hội IX của Đảng xác định kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

**4. Vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận về Nhà nước**

- Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ đại hội VII của Đảng xác định: tiếp tục xây dựng và từng bước hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam – đó là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật.

- Đại hội lần thứ IX của Đảng xác định: Nhà nước ta là nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

- Đại hội lần thứ X của Đảng nghiên cứu, bổ sung các thể chế, cơ chế vận hành đảm bảo nguyên tắc quyền lực nhà nước thống nhất. Hiến pháp năm 2013 xác định Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân,do nhân dân, vì nhân dân./.